

**CÔNG TY CỔ PHẦN
HƠI KỸ NGHỆ QUE HÀN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 463/S-TCKT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 7 năm 2024

V/v Giải trình BCTC Quý 2 năm 2024 có
lợi nhuận sau thuế TNDN thay đổi và chuyển
từ lãi sang lỗ so với cùng kỳ năm trước

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: **CÔNG TY CỔ PHẦN HƠI KỸ NGHỆ QUE HÀN**
- Mã chứng khoán: **SVG**
- Địa chỉ trụ sở chính: **1 - 3 Nguyễn Trường Tộ, P. 13, Quận 04, TP. HCM.**
- Điện thoại: (028) 38267269 - Fax: (028) 39400942

Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính “Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán” tại khoản 4, Điều 14, Công ty giải trình biến động lợi nhuận quý 2 năm 2024 so với cùng kỳ năm trước như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Quý 2		Tỷ lệ
		Năm 2024	Năm 2023	
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	59.936.482.784	54.270.024.895	
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	-	414.200	
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01-02)	10	59.936.482.784	54.269.610.695	
4. Giá vốn hàng bán	11	54.096.063.797	45.376.508.008	
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20	5.840.418.987	8.893.102.687	
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	8.378.659	25.791.276	
7. Chi phí tài chính	22	1.390.894.545	2.291.384.080	60,7
<i>Trong đó : Chi phí lãi vay</i>	23	<i>1.390.894.545</i>	<i>2.291.384.080</i>	
8. Chi phí bán hàng	25	1.780.493.628	2.936.289.375	
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	2.989.954.348	4.076.977.866	
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30= 20+(21-22)-(24+25)}	30	(312.544.875)	(385.757.358)	
11. Thu nhập khác	31	36.426.331	461.077.982	
12. Chi phí khác	32	7.973.551	-	
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40	28.452.780	461.077.982	
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30+40)	50	(284.092.095)	75.320.624	
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	-	58.536.951	
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	



17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 51 - 51)	60	(284.092.095)	16.783.673	
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	(9,68)	0,57	
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71			

Nay, Công ty giải trình:

- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo tài chính quý 2 năm 2024 thay đổi từ 10% trở lên so với cùng kỳ năm 2023.

- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo tài chính quý 2 năm 2024 bị lỗ 284.092.095 đồng, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này.

Quý 2 năm 2024 Công ty bị lỗ 284.092.095 đồng do: Chi phí điện chiếm tỷ lệ lớn trong chi phí sản xuất của Công ty, trong năm 2023 Nhà nước đã có 2 lần điều chỉnh tăng giá điện; từ ngày 04/5/2023 tăng 3,0 %, sau đó đến ngày 09/11/2023 tiếp tục tăng lên 4,5 %, chi phí tăng nhưng thị trường cạnh tranh, giá bán sản phẩm không tăng làm cho lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh bị lỗ 312.544.875 đồng; Hơn nữa lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh khác của Công ty năm 2024 bị giảm so với cùng kỳ năm trước là 432 625.202 đồng. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh khác quý 2 năm 2024 là 28.452.780 đồng năm 2023 là 461.077.982 đồng, .

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (Thay báo cáo);
- Lưu VT, TCKT.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT



Mai Tú Phương